

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày: 02/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hương

Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:* ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 08/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 17/02/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang T; sinh năm: 1992; tại: tỉnh Q; hộ khẩu thường trú: ấp a, xã b, huyện c, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang T; và bà: Hà Thị B; vợ Nguyễn Thị M; có 03 con (lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 21/8/2020. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1958. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Nguyễn Quang T nghiện ma túy tổng hợp từ tháng 3 năm 2020. Khoảng 10 giờ ngày 21/8/2020, Nguyễn Quang T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha hiệu Sirius màu trắng biển số 47H1-450.27 đến khu vực thuộc Khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức gặp và mua của người phụ nữ có tên Ngọc Anh (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp để trong gói nylon, với giá 200.000 đồng để sử dụng một mình. Sau khi mua ma túy xong, T cất giấu số ma túy trên trong nón kết màu đen đội trên đầu đưa về phòng trọ sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng

ngày, khi T di chuyển đến trước nhà số a, Khu phố b, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Thủ Đức phối hợp Công an phường Tam Bình, kiểm tra và thu giữ trong nón kết màu đen do T đang đội trên đầu: Một (01) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu. T khai là Ma túy tổng hợp, nên Công an phường Tam Bình lập biên bản bắt người phạm thực hiện hành vi phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. (BL: 01-02;31; 33-36;63).

Kết quả xét nghiệm về ma túy, Nguyễn Quang T dương tính ma túy tổng hợp. (BL:48)

Tại bản Kết luận giám định số 1455/KLGD-Hngày 28/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Quang T và hình dấu Công an Tam Bình, thành phố Thủ Đức là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine có khối lượng: 0,1750g.(BL:67)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, T khai nhận như đã nêu ở trên và khai mua ma túy về sử dụng cho bản thân và không bán lại.(BL37, 43)

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 1455 có chữ ký Giám định viên Võ Anh Tuấn bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định.(BL:68)

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen có số thuê bao 0973904514, 01 nón kết màu đen. (BL:63)

- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng biển số 47H1 – 450.27 số máy: B3X9E132575; số khung: 3210HY049122. Kết quả xác minh, xe một ô này do anh Trần Công H (sinh năm 1985 Nơi cư trú: QL m, khu phố n, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức , HKTT: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đ) là chủ tài sản cho T mượn đi về nhà tắm (T làm chung với H) thì bị bắt (H không biết T mượn xe đi mua ma túy). Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe cho anh H. (BL54-57;63)

[2] Bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

[2] Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, và các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để xử phạt bị cáo 12 tháng đến 18 tháng tù, tịch thu tiêu hủy ma túy, trả cho bị cáo 01 điện

thoại di động, buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quang T không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Nguyễn Quang T nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quang T phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, với khối lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang theo kết luận giám định là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine có khối lượng 0,1750g. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Quang T đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Vì vậy, cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét và không áp dụng hình phạt phụ bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 1455 có chữ ký Giám định viên Võ Anh Tuấn bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành, 01 nón kết màu đen không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số thuê bao 0973904514 thu

giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2020.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ số 1455 có chữ ký Giám định viên Võ Anh Tuấn bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, 01 nón kết màu đen.

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Quang T: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số thuê bao 0973904514.

(Phiếu nhập kho số 065 ngày 18/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Quang T chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND, CA, Chi cục THA thành phố Thủ Đức;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn